

**CÔNG TY CỔ PHẦN DELAMIBRANDS VIỆT NAM**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN DELAMIBRANDS VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0108469774

**3. Ngày thành lập:** 11/10/2018

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số 192/19, phố Thái Thịnh, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                                                                   | Mã ngành    |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu các hàng hóa không thuộc danh sách hàng hóa cấm xuất khẩu và nhập khẩu theo quy định của pháp luật Việt Nam | 8299        |
| 2.  | Bán buôn tổng hợp<br>Chi tiết: Thực hiện quyền phân phối bán buôn (không thành lập cơ sở bán buôn) các hàng hóa không thuộc danh sách hàng hóa cấm phân phối theo quy định của pháp luật Việt Nam                                           | 4690        |
| 3.  | Hoạt động tư vấn quản lý                                                                                                                                                                                                                    | 7020        |
| 4.  | Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận<br>Chi tiết: Dịch vụ nghiên cứu thị trường                                                                                                                                                         | 7320        |
| 5.  | Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                                            | 4771(Chính) |

**6. Vốn điều lệ:** 23.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

**7. Số cổ phần được quyền chào bán:**

**8. Cổ đông sáng lập:**

| STT | Tên cổ đông                               | Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức                                                                             | Loại cổ phần      | Số cổ phần | Giá trị cổ phần (VNĐ) | Tỷ lệ (%) | Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập | Ghi chú |
|-----|-------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|------------|-----------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1   | CT TNHH DELAMIBRA NDS KHARISMA BUSANA     | The Prominence Tower 8th Floor, Alam Sutera, đường Jalur Sutera Barat Số 15, phường Panunggangan Timur, quận Pinang, thành phố Tangerang, tỉnh Banten, Indonesia | Cổ phần phổ thông | 1.495.000  | 14.950.000.000        | 65,000    | 090514688127                                                                                |         |
|     |                                           |                                                                                                                                                                  | Tổng số           | 1.495.000  | 14.950.000.000        | 65,000    |                                                                                             |         |
|     |                                           |                                                                                                                                                                  |                   |            |                       |           |                                                                                             |         |
| 2   | CÔNG TY CỔ PHẦN THỜI TRANG KOWIL VIỆT NAM | Số 192/19, phố Thái Thịnh, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam                                                                              | Cổ phần phổ thông | 802.700    | 8.027.000.000         | 34,900    | 0103647864                                                                                  |         |
|     |                                           |                                                                                                                                                                  | Tổng số           | 802.700    | 8.027.000.000         | 34,900    |                                                                                             |         |
|     |                                           |                                                                                                                                                                  |                   |            |                       |           |                                                                                             |         |
| 3   | PHẠM THỊ LIÊN                             | Thôn Lương Xá, Xã Liên Bát, Huyện Ứng Hoà, Thành phố Hà Nội, Việt Nam                                                                                            | Cổ phần phổ thông | 2.300      | 23.000.000            | 0,100     | B3165584                                                                                    |         |
|     |                                           |                                                                                                                                                                  | Tổng số           | 2.300      | 23.000.000            | 0,100     |                                                                                             |         |
|     |                                           |                                                                                                                                                                  |                   |            |                       |           |                                                                                             |         |

### 9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

| STT | Tên cổ đông                           | Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức                                                                                             | Loại cổ phần      | Số cổ phần | Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài , nếu có) | Tỷ lệ (%) | Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức | Ghi chú |
|-----|---------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|------------|--------------------------------------------------------------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1   | CT TNHH DELAMIBRA NDS KHARISMA BUSANA | The Prominence Tower 8th Floor, Alam Sutera, đường Jalur Sutera Barat Số 15, phường Panunggangan Timur, quận Pinang, thành phố Tangerang, tỉnh Banten, Indonesia | Cổ phần phổ thông | 1.495.000  | 14.950.000.000                                                           | 65,000    | 090514688127                                                                                                  |         |
|     |                                       |                                                                                                                                                                  | Tổng số           | 1.495.000  | 14.950.000.000                                                           | 65,000    |                                                                                                               |         |
|     |                                       |                                                                                                                                                                  |                   |            |                                                                          |           |                                                                                                               |         |

